TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST- DS	*Đông Sơn, ngày 05 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 370 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST- DS ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc ‘’Kiện đòi tài sản’’.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 28/12/2023 , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ngõ 6/85 Nguyễn Tr, phường Phú S, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố Toàn T, thị trấn Rừng Th, huyện Đ, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự thể hiện như sau:

+ Về số tiền nợ:

- Ngày 07/08/2018 bà Trần Thị Ch có viết giấy vay của bà Vũ Thị L tổng số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 1.3%/1 tháng, thời gian vay là 12 tháng. Đến hạn trả bà Ch không trả được cả gốc và lãi. Vì vậy nay bà L không yêu cầu bà Ch phải trả lãi cho bà L. Bà L yêu cầu bà Ch phải trả số tiền gốc là 200.000.000đ cho bà.

+ Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể:

Bà Vũ Thị L và bà Trần Thị Ch thống nhất thỏa thuận trả nợ cho bà Vũ Thị L cụ thể như sau:

- Ngày 29/6/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/7/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/8/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/9/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/10/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/11/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/12/2024, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/01/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/02/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/3/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/4/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/5/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/6/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/7/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/8/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/9/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/10/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/11/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/12/2025, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/01/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/02/2026, bà Trần Thị Chiến phải trả cho bà Vũ Thị Liên số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/3/2026, bà Trần Thị Chiến phải trả cho bà Vũ Thị Liên số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/4/2026 bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/5/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/6/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/7/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/8/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/9/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/10/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/11/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/12/2026, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/01/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/02/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/3/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/4/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/5/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/6/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/7/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/8/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/9/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/10/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/11/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/12/2027, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/01/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/02/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/3/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/4/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/5/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/6/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

- Ngày 29/7/2028, bà Trần Thị Ch phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng.

Trường hợp bà Trần Thị Ch vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào như đã thoả thuận thì bà Vũ Thị L có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ trên. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong quyết định, hàng tháng, bà Chiến còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Trần Thị Ch phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng.

Bà Vũ Thị L là người cao tuổi bà có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên bà không phải nộp tiền tạm ứng án phí,

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Cơ quan THADS huyện Đông Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà